TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:124/2025/QĐST-DS	*TP. Thanh Hóa, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2025/TLST-DS ngày 25/4/2025 về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP O;

Địa chỉ: Tòa nhà X, số y đường Tr, P. Th, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Trịnh Văn T1 - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế T2 - Chức vụ: GĐ TTBL Quang Trung.

Địa chỉ: số xyz đường Q.Tr 2, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Hữu Kh, sinh năm`1987- chuyên viên xử lý nợ chi nhánh của Ngân hàng TMCP O.

Bị đơn: Anh Lê Huy S, sinh năm: 1986 và chị Lê Thị Th, sinh năm: 1986

Địa chỉ thường trú: Khu phố H, Thị trấn R, huyện Đông Sơn (nay là TP.Thanh Hóa), tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Tính đến ngày 20/06/2025, anh Lê Huy S và chị Lê Thị Th còn nợ Ngân hàng TMCP O tổng số tiền là 694.223.650 đồng (Sáu trăm chín mươi tư triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn,Sáu trăm năm mươi đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 0142/2022/KUNN – OCB – CN ký ngày 24/05/2022, cụ thể như sau:

+ Nợ gốc quá hạn: 626.658.000 đồng

+ Lãi trong hạn: 60.433.945 đồng

+ Lãi quá hạn: 4.754.470 đồng

+ Lãi chậm trả lãi lãi: 2.377.235 đồng

2.2 Thời gian và phương thức thực hiện việc trả nợ:

Anh Lê Huy S và chị Lê Thị Th có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP O với thời gian và phương thức hai bên thống nhất như sau:

Ngày 28/7/2025, anh S, chị Th phải tất toán toàn bộ số tiền cho Ngân hàng TMCP O là:

+ Nợ gốc quá hạn: 626.658.000 đồng

+ Lãi trong hạn: 60.433.945 đồng

+ Lãi quá hạn: 4.754.470 đồng

+ Lãi chậm trả lãi lãi: 2.377.235 đồng

Ngoài việc anh S, chị Th có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP O thì anh S, chị Th đồng thời vẫn tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP O tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 21/6/2025 đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng.

2.3. Xử lý tài sản bảo đảm: Nếu anh S, chị Th vi phạm kỳ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP O có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số a, tờ bản đồ số b, có địa chỉ tại: Khu phố H.H, thị trấn R.Th, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (*Nay là Khu phố H.H, phường R.Th, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa*), đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT xxx537, vào sổ cấp GCN: CH 02695 được UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 02/12/2019 mang tên anh Lê Huy S. Ngân hàng TMCP O và anh Lê Huy S đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 0142/2022/BĐ ký ngày 24/05/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Anh Tuấn và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Sơn (nay là Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai TP. Thanh Hóa).

2.4. Về án phí: Anh S, chị Th phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.884.473 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm tám mươi tư nghìn, bốn trăm bảy mươi ba đồng); Ngân hàng TMCP O được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.469.000 đồng (mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006861, ký hiệu: BLTU/24 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa ngày 24/4/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương